

ĐẢNG BỘ TỈNH SƠN LA
ĐẢNG ỦY XÃ MƯỜNG BÁM

*

Số -BC/ĐU
(Dự thảo)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Mường Bám, ngày tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO CHÍNH TRỊ
trình Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Mường Bám khoá I, nhiệm kỳ 2025-20230

**XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TRONG SẠCH, VỮNG
MẠNH; PHÁT HUY SỨC MẠNH ĐOÀN KẾT, BẢN SẮC VĂN HOÁ CÁC
DÂN TỘC; CHUYỂN ĐỔI SỐ GẮN VỚI PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI;
ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG PHỤC VỤ NHÂN
DÂN; GIỮ VỮNG QUỐC PHÒNG, AN NINH; PHẤN ĐÁU ĐƯA XÃ
MƯỜNG BÁM PHÁT TRIỂN THEO HƯỚNG BỀN VỮNG**

Phương châm: Đoàn kết - Dân chủ - Trách nhiệm - Sáng tạo - Phát triển

Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Mường Bám lần thứ nhất được tổ chức vào thời điểm có ý nghĩa quan trọng: tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo (1986 - 2025), 35 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (1991 - 2025), 05 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV,... và đặc biệt đây là thời điểm cả nước bắt đầu bước vào một giai đoạn mới mang tính chất bước ngoặt - giai đoạn thực hiện triển khai chính quyền địa phương hai cấp.

Đại hội có nhiệm vụ đánh giá tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2020-2025 và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2025-2030.

Phần thứ nhất
BỐI CẢNH VÀ TÌNH HÌNH

I- BỐI CẢNH TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU XÃ MUỜNG BĂM LẦN THỨ NHẤT (nhiệm kỳ 2025-2030)

Nhiệm kỳ 2020-2025, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Muờng Băm tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, tinh thần đổi mới, chủ động khắc phục khó khăn, tập trung triển khai thực hiện các nghị quyết của Trung ương, của tỉnh và huyện, đạt được nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và xây dựng hệ thống chính trị. Công tác xây dựng Đảng và hoạt động của hệ thống chính trị có chuyển biến tích cực; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân ngày càng được cải thiện. Bên cạnh những thuận lợi, nhiệm kỳ qua cũng đặt ra những yêu cầu mới trong công tác tổ chức, quản lý và vận hành bộ máy chính quyền địa phương. Trước yêu cầu tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, Trung ương và tỉnh đã ban hành nhiều chủ trương quan trọng làm cơ sở cho việc tổ chức lại mô hình chính quyền địa phương.

Trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân và toàn hệ thống chính trị đang tích cực triển khai thực hiện các chủ trương lớn của Trung ương về đổi mới tổ chức bộ máy và sắp xếp lại đơn vị hành chính theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; đặc biệt là việc thực hiện mô hình chính quyền đô thị hai cấp (tỉnh và cơ sở), thì Đại hội Đảng bộ xã lần này có ý nghĩa chính trị, tổ chức và định hướng phát triển rất quan trọng. Đây là Đại hội lần thứ nhất của Đảng bộ xã, đánh dấu bước chuyển tiếp mô hình tổ chức hành chính ba cấp thành mô hình hành chính hai cấp, đòi hỏi Đảng bộ phải thể hiện rõ vai trò hạt nhân chính trị ở cơ sở, chủ động thích ứng với yêu cầu, xu thế phát triển chung, phục vụ nhân dân hiệu quả, tốt hơn. Đại hội có trách nhiệm đánh giá toàn diện kết quả nhiệm kỳ qua, đồng thời xác định rõ mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ tới trong điều kiện cơ cấu tổ chức, phương thức quản lý nhà nước và điều hành chính quyền cơ sở có nhiều thay đổi căn bản.

Với tính chất đó, Đại hội Đảng bộ xã không chỉ là sự kiện chính trị quan trọng đối với địa phương, mà còn là một bước cụ thể hóa các chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước về xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu năng, hiệu quả, đóng vai trò trực tiếp trong việc tổ chức thực thi pháp luật, quản lý nhà nước và phục vụ nhân dân ở cấp cơ sở - cấp gần dân nhất.

II- KHÁI QUÁT, ĐẶC ĐIỂM XÃ MUỜNG BĂM

1. Khái quát chung

Theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp, kiện toàn đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Xã Muờng Băm không thực hiện việc sắp xếp, sáp nhập với các đơn vị hành chính xã khác. Xã thực hiện việc kiện toàn, sắp xếp, quản lý và vận hành tổ chức bộ máy theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

2. Đặc điểm, tình hình của Đảng bộ

Đảng bộ xã Muờng Băm có 26 tổ chức đảng (gồm: 01 Chi bộ cơ quan đảng, 01 chi bộ Ủy ban nhân dân, 01 chi bộ Quân sự xã, 01 chi bộ Công an, 01 chi bộ Trạm Y tế xã, 04 trường học; 17 chi bộ là bản) với trên 405 đảng viên, trong đó đội ngũ cán bộ bảo đảm tiêu chuẩn về trình độ chính trị, chuyên môn, có tinh thần

trách nhiệm, đoàn kết. Cơ cấu Ban Chấp hành Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2025 - 2030 được xây dựng theo hướng bảo đảm số lượng, chất lượng, có cơ cấu hợp lý giữa các độ tuổi, giới tính, lĩnh vực công tác; gồm đại diện các khối: Đảng, chính quyền, Mặt trận - đoàn thể, lực lượng vũ trang, đơn vị sự nghiệp. Tổng số cấp ủy viên là 15 đồng chí, trong đó Ban Thường vụ gồm 05 đồng chí; tỷ lệ nữ chiếm 6,67%; đảng ủy viên trẻ từ 42 tuổi trở xuống chiếm 50%; Dân tộc Kinh chiếm 6,25%; Dân tộc Thái chiếm 56,3%; Dân tộc Mông chiếm 20%; Trình độ Đại học: 86,7%; Trình độ trên Đại học: 13,3%; Về trình độ lý luận: Trung cấp chiếm 86,7%; Cao cấp chiếm 13,3%.

3. Đặc điểm tự nhiên - xã hội của địa bàn

Xã Mường Bám là xã miền núi đặc biệt khó khăn của tỉnh Sơn La, có tổng diện tích đất tự nhiên 7.616,13 ha; có 2.007 hộ, dân số có 10.767 nhân khẩu. Về vị trí địa lý: Phía Đông giáp xã Co Ma (Sơn La); phía Tây giáp xã Mường Lạn (Điện Biên); phía nam giáp xã Mường Luân (Điện Biên) và xã Bó Sinh (Sơn La); phía Bắc giáp xã Quài Tở (Điện Biên); xã nằm trên trục giao thông đường tỉnh lộ 108, kết nối giao thương chủ yếu với xã Co Ma (Sơn La) và xã Mường Lạn (Điện Biên). Địa hình chủ yếu là đồi núi cao, chia cắt, các khu dân cư nằm rải rác, phân bố không đều (*09/17 bản cách xã trung tâm xã trên 5km đến 20km*); gồm 03 dân tộc chủ yếu là Khơ Mú, Thái, Mông,... trong đó dân tộc Thái chiếm tỷ lệ trên 75%.

Về văn hóa, xã là nơi hội tụ, giao thoa của ba sắc thái văn hóa dân tộc chủ yếu là Thái, Mông, Khơ Mú,... tạo nên đời sống tinh thần phong phú, giàu bản sắc. Hệ thống thiết chế văn hóa đang dần được đầu tư; các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao phát triển, góp phần xây dựng môi trường sống lành mạnh, văn minh. Trên địa bàn xã hiện nay có công trình kiến trúc nghệ thuật tháp Mường Bám là công trình được công nhận là di tích văn hoá quốc gia.

Về giáo dục, trên địa bàn xã hiện nay có 04 cơ sở giáo dục từ mầm non đến Trung học cơ sở; có 01 trường đạt chuẩn quốc gia; trình độ dân trí, phong trào khuyến học, khuyến tài ngày càng được nâng cao.

Với điều kiện tự nhiên, xã hội trên là cơ sở để xã Mường Bám tiếp tục thực hiện thành công phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2025 2030; củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của Đảng uỷ, hệ thống chính trị, bộ máy chính quyền địa phương và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; đáp ứng xây dựng mô hình chính quyền hiện đại, gần dân, sát dân và phục vụ nhân dân.

4. Những thuận lợi và khó khăn trong giai đoạn đầu thành lập

4.1. Thuận lợi

- Sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh; các cấp, các ngành trong việc quản lý, vận hành bộ máy chính quyền địa phương hai cấp.

- Tổ chức bộ máy chính quyền hai cấp góp phần xây dựng một chính quyền gần dân, sát dân, phục vụ nhân dân hiệu quả hơn, đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý; tạo điều kiện thuận lợi đẩy mạnh việc phân quyền, phân cấp; tạo ra một hệ

thống hành chính thống nhất, đồng bộ, thông suốt, hiệu quả hơn; đẩy mạnh triệt để việc ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo vào quản lý, điều hành.

- Xã có nhiều thuận lợi trong việc tiếp cận các nguồn vốn đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, thương mại, dịch vụ; phát triển nông nghiệp, nông thôn. Thực hiện đồng bộ, tổng thể và toàn diện hơn các công tác quy hoạch trên địa bàn xã.

4.2. Khó khăn

- Là một trong các xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, địa hình chia cắt, giao thông đi lại khó khăn, dân cư phân bố rải rác, mật độ dân cư không đồng đều; kết cấu hạ tầng, cơ sở vật chất còn thiếu và chưa đồng bộ; dân trí của một bộ phận nhân dân không đồng đều.

- Việc thực hiện mô hình chính quyền hai cấp đặt ra cho xã yêu cầu nâng cao phương thức lãnh đạo, quản lý; trình độ đội ngũ cán bộ, công chức; áp lực về cải cách hành chính, chuyển đổi số và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

- Việc chuyển sang mô hình chính quyền hai cấp, tổ chức bộ máy có phần nào tác động ảnh hưởng đến tâm lý, thói quen của cán bộ, công chức và nhân dân.

Phần thứ hai

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI NHIỆM KỲ 2020 - 2025

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2020-2025 bên cạnh những thuận lợi vẫn còn những khó khăn, thách thức. Song dưới sự lãnh, chỉ đạo trực tiếp của Ban Thường vụ huyện ủy Thuận Châu, Đảng bộ và nhân dân xã Mường Bám đã cố gắng khắc phục khó khăn thách thức, phát huy nội lực, tranh thủ ngoại lực, đoàn kết một lòng, nỗ lực phấn đấu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2020-2025 đạt được nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực của đời sống xã hội.

I- KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

Có 14/17 chỉ tiêu chủ yếu đạt, đạt và vượt so với Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đề ra:

(1) Thu ngân sách xã nhiệm kỳ (2020-2025) đạt 65,308 tỷ đồng, trong đó thu trên địa bàn xã đạt 0,24 tỷ đồng, thu bổ sung cấp trên đạt 65,08 tỷ đồng. Tổng chi ngân sách là 65,308 tỷ đồng. **Đạt và Vượt**

(2) Tổng diện tích, năng suất, sản lượng cây trồng chủ yếu: lúa mùa 158,31 ha; lúa chiêm xuân: 158,31 ha, sản lượng 609,49 tấn, rau màu 26,28 ha sản lượng 8 tấn/ha. **Đạt**

(3) Tổng đàn gia súc, gia cầm: đàn trâu: 700 con; đàn bò 4.200 con; lợn 5.000 con, gia cầm 50.000 con. **Dự báo khó đạt.**

(4) Đến năm 2025 xã đạt 11/19 tiêu chí nông thôn mới. **Đạt.**

(5) Tổng thu nhập bình quân đầu người từ 6-8 triệu/người/năm. **Đạt và vượt.**

(6) Tỷ lệ đường giao thông được cứng hóa 85%. **Dự báo khó đạt.**

(7) Tỷ lệ hộ nghèo hàng năm giảm 3-4 %. **Đạt và vượt.**

(8) Tỷ lệ học sinh mẫu giáo 5 tuổi đến trường đạt 100%, học sinh trong độ tuổi học tiểu học 99%, học THCS 98%, học trung học phổ thông 80%; người từ 15 tuổi trở lên đọc thông viết thạo tiếng phổ thông trên 90%. **Đạt.**

(9) Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 100%. **Đạt.**

(10) Tỷ lệ trẻ em suy sinh dưỡng thể nhẹ cân dưới 10%. **Đạt.**

(11) 80% bản có đội văn hóa, văn nghệ hoạt động thường xuyên có chất lượng. **Đạt và vượt.**

(12) Tỷ lệ gia đình văn hóa đạt trên 4 - 5%. **Đạt.**

(13) Có 100% bản và 100% cơ quan, đơn vị đạt tiêu chuẩn “an toàn về an ninh trật tự”. **Dự báo khó đạt.**

(14) Hàng năm, trên 90% chi bộ trực thuộc được đánh giá xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ từ 15-20%; trên 80% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó hoàn thành xuất sắc từ 15-20%. **Đạt.**

(15) Có 100% bí thư chi bộ, trưởng bản được bồi dưỡng, tập huấn theo chương trình quy định; 100% bí thư chi bộ, trưởng bản có trình độ học vấn từ trung học cơ sở và 60 % có trình độ lý luận chính trị từ sơ cấp trở lên; 100% cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn về trình độ. **Đạt.**

(16) Giữ vững 100% bản, trường học, trạm y tế có chi bộ; 80% chi bộ trực thuộc Đảng ủy có cấp ủy; 100% chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở có Bí thư, Phó Bí thư chi bộ. **Đạt.**

(17) Kết nạp được 50 - 70 đảng viên mới trở lên; tỷ lệ đảng viên trong lực lượng dân quân tự vệ và dự bị động viên đạt trên 20 %. **Đạt và vượt**

II- TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN TRÊN CÁC LĨNH VỰC

1. Kết quả phát triển kinh tế

1.1. Về tăng trưởng kinh tế

Trong giai đoạn 2020 – 2025 tăng trưởng kinh tế được duy trì ổn định, cơ cấu kinh tế đã có sự chuyển dịch rõ nét theo hướng tích cực trong đó lĩnh vực nông nghiệp, thương mại là nòng cốt đảm bảo tăng trưởng chung tiếp tục khẳng định vai trò động lực chính định hướng về mô hình tăng trưởng tiếp tục được phát triển, lấy

phát triển chiều sâu là hướng chủ đạo và nâng cao tính bền vững, chú trọng chất lượng và số lượng. Mô hình tăng trưởng giai đoạn 2021-2025 nâng cao chất lượng tăng trưởng và sức cạnh tranh trên cơ sở nâng cao năng suất lao động, ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ, đổi mới và sáng tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát huy lợi thế điều kiện tự nhiên trên địa bàn. Việc huy động sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư công thuộc chương trình mục tiêu quốc gia đã góp phần hoàn thiện về cơ sở hạ tầng hỗ trợ sản xuất, nâng cao cải thiện đời sống vật chất của nhân dân an sinh xã hội, phát triển kinh tế xã hội. Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân đạt 5%, tổng thu ngân sách bình quân đạt hơn 11 tỷ đồng; tổng thu nhập bình quân đầu người năm 2025 ước đạt 15 đến 18 triệu đồng.

1.2. Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản

Mặc dù thời tiết không mấy thuận lợi, tuy nhiên sản xuất nông, lâm nghiệp tiếp tục phát triển cả về trồng trọt và chăn nuôi, hầu hết đạt và vượt so với chỉ tiêu nghị quyết đề ra. Công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi được chú trọng. Nhân dân đã chủ động tìm các giải pháp, mô hình sản xuất nông nghiệp đạt hiệu quả cao góp phần tăng năng suất, sản lượng; công tác phòng ngừa dịch bệnh cây trồng vật nuôi, ứng dụng khoa học kỹ thuật mới gắn với bảo vệ môi trường được quan tâm. Đàn gia súc, gia cầm được duy trì và phát triển ổn định. Phát động phong trào, huy động nhân dân thực hiện phát triển thủy lợi nhỏ để trữ nước phục vụ sản xuất nông nghiệp. Kết quả cụ thể:

Về trồng trọt: Diện tích, sản lượng các cây trồng chủ yếu qua các năm cơ bản đạt kế hoạch đề ra, tổng diện tích gieo trồng cây lương thực có hạt tính đến năm 2025 ước đạt: Lúa ruộng 158,31 ha, đạt 100%; Lúa nương 182 ha, đạt 20,2%; Ngô xuân hè 133ha, đạt 260%; Sắn trồng 505 ha, đạt 505 %; Đậu lạc, các loại: 8,3 ha, đạt 377%; Cây ăn quả 179,54 ha, đạt 99%; Rau củ quả các loại 26,28 ha, đạt 117 %. Diện tích trồng cỏ voi 207,74 ha, đạt 351%. Diện tích trồng cà phê: 176,954 ha, đạt 1000%; Diện tích cây sa nhân: 9,12 ha, đạt 54,64; Diện tích cây Mắc ca: 17 ha, đạt 80%. Một số diện tích giảm so với đầu nhiệm kỳ (*do chuyển đổi một phần diện tích trồng lúa nương, kém hiệu quả sang trồng cây cà phê*).

Về chăn nuôi, thủy sản: Tổng đàn trâu hiện có 389 con, đạt 55,57%; đàn bò có 3.863 con, đạt 91,97 %; đàn dê có 784 con đạt 80,16%; đàn lợn trên 2 tháng tuổi có 3998 con, đạt 79,96%; đàn gia cầm 40.410 con đạt 80,82%. Công tác tiêm phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm được quan tâm chỉ đạo, đã tổ chức phun tiêu độc khử trùng 656 lít; tiêm, phòng, chống các loại bệnh 41.100 liều vacxin các loại cho gia súc, gia cầm, tuyên truyền phòng, chống đói, rét cho gia súc, gia cầm. Tiếp tục làm tốt công tác hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc, phòng chống dịch bệnh đối với 20 ha diện tích nuôi trồng thủy sản trên địa bàn xã.

Chương trình phát triển, bảo vệ rừng và công tác PCCCR được quan tâm triển khai thực hiện. Hiện nay, đang chăm sóc và bảo vệ 2.712 ha diện tích rừng hiện có, tỷ lệ che phủ rừng đạt 39,05%, đạt 84,62% so chỉ tiêu Nghị quyết đề ra. Hàng năm, tổ chức tuyên truyền và ký cam kết bảo vệ rừng đối với 17/17 bản và người dân. Thực hiện tốt công tác phối hợp chi trả dịch vụ môi trường rừng cho cộng đồng bản và các hộ gia đình trên địa bàn theo đúng quy định.

1.3. Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; xây dựng, giao thông

Chỉ đạo UBND xã phối hợp với các ngành liên quan rà soát, hoàn thành công tác quy hoạch và tổ chức công bố Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 18/3/2021 của UBND huyện Thuận Châu về việc phê duyệt Quy hoạch chung nông thôn xã Mường Bám giai đoạn 2021-2030. Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tiếp tục được duy trì và phát triển phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân, nhất là trong lĩnh vực xây dựng, giao thông; đã phối hợp với cơ quan, đơn vị thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng đối với các dự án được triển khai trên địa bàn xã; xử lý nghiêm các công trình có hành vi vi phạm, lấn chiếm hành lang an toàn giao thông.

1.4. Tài chính tín dụng, thương mại, dịch vụ.

Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp tăng thu ngân sách, chống thất thu, tăng thu; rà soát, nắm chắc các nguồn thu và đối tượng thu; thường xuyên kiểm tra, kiểm soát, xử lý vi phạm đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí vào ngân sách nhà nước. Tổng thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 100% chỉ tiêu đề ra. Đẩy mạnh công tác tín dụng, Phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội huyện, Ngân hàng NN&PTNT huyện đáp ứng nhu cầu về vốn phục vụ sản xuất và kinh doanh; tăng cường về nguồn vốn vay cho các hộ nghèo, cận nghèo để phát triển sản xuất, cho vay giải quyết việc làm gắn với công tác thu hồi nợ đến hạn. Trong giai đoạn 2020-2025 với tổng dư nợ đạt khoảng 37 tỷ đồng.

Trên địa bàn xã hiện còn 115 cơ sở kinh doanh các loại (*chủ yếu là cơ sở kinh doanh nhỏ lẻ, phục vụ xây dựng, sản xuất nông nghiệp và hàng tiêu dùng phục vụ sinh hoạt của nhân dân*); các cơ sở đều sản xuất, kinh doanh ổn định giúp nhân dân thuận tiện trao đổi, giao dịch mua, bán, tăng thu nhập. Các loại hình thương mại, dịch vụ, vận tải phát triển khá đa dạng, phong phú từng bước phục vụ tốt nhu cầu đời sống nhân dân. Hoạt động buôn bán của tiểu thương chợ Mường Bám tương đối ổn định, tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ kinh doanh trong chợ và bà con nhân dân buôn bán vào phiên chợ phiên hàng tuần. Việc trao đổi, mua bán hàng hóa dưới nhiều hình thức khác nhau dần ứng dụng công nghệ thông tin trong mua bán, thanh toán; chất lượng sản phẩm tốt tăng ngày càng đáp ứng nhu cầu của nhân dân địa phương.

2. Kết quả về công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, môi trường

Công tác quản lý Nhà nước về đất đai, tài nguyên khoáng sản có nhiều chuyển biến tích cực. Đã chỉ đạo giải quyết kịp thời các vụ việc chuyển nhượng đất giữa các tổ chức, cá nhân trên địa bàn, giải quyết kịp thời các vụ việc liên quan đến đường địa giới hành chính 364 giáp danh với các xã; hướng dẫn nhân dân, tổ chức sử dụng đất đúng mục đích, đúng quy hoạch; Tổ chức vận động nhân dân hiến đất hoa màu để bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công công trình giao thông đường ngã ba bản Lào đi đến bản Nà Tra (*chiều dài 6,2 km*); công trình xây dựng trường THCS xã Mường Bám và các công trình khác được triển khai trên địa bàn.

Tiếp tục quan tâm về đời sống vật chất cũng như tinh thần của nhân dân các bản tái định cư thủy điện Nậm Hóa 1 và công tác di vãn dân thủy điện Nậm Hóa 2 trên địa bàn, giúp dân nhân dân dần ổn định đời sống. Tập trung chỉ đạo tổ chức tuyên truyền tới nhân dân về Luật đất đai, các Nghị định, thông tư về đất đai, công tác GPMB khu vực lòng hồ nhà máy Thủy điện Nậm Hóa II, phối hợp thực hiện điểm tái định cư bản Pá Chóng, đo đạc đất đai các loại có khả năng bị ảnh hưởng bởi các dự án; đền bù GPMB khu vực của Dự án Thủy điện Nậm Hóa I. Phối hợp với công ty cổ phần Anpha tiếp tục giải quyết những khó khăn, vướng mắc do ảnh hưởng phát sinh thi công thủy điện Nậm Hóa II.

Đảng ủy thường xuyên chỉ đạo UBND xã triển khai, tổ chức tuần tra, kiểm soát và xử lý tình hình khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn theo kế hoạch và đột xuất kể cả ngày nghỉ, ngày lễ và ban đêm. Công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực vệ sinh môi trường đã được quan tâm chỉ đạo như phát động các phong trào thu gom rác, dọn vệ sinh nhằm hưởng ứng ngày “*Môi trường thế giới*” hàng năm. Chỉ đạo Mặt trận và các đoàn thể phối hợp cùng các ngành chức năng, các bản tổ chức tuyên truyền, vận động, kiểm tra, nhắc nhở các cơ sở SXKD, các hộ gia đình chăn nuôi nhỏ lẻ trên địa bàn về bảo vệ môi trường. Thông báo, cấm các biển không vứt rác thải sinh hoạt gia đình và rác thải BVTV không đúng nơi quy định góp phần bảo đảm được vệ sinh môi trường. Hàng năm, thực hiện tốt công tác thu gom, xử lý rác thải, chất thải trên địa bàn; duy trì hoạt động thu gom rác thải tập trung tại bản Nà Cầu.

3. Kết quả xây dựng nông thôn mới

Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội được đầu tư, nâng cấp, mở rộng, nhiều mô hình sản xuất mới được hình thành; đời sống nhân dân có nhiều tiến bộ; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; hệ thống chính trị ngày càng được củng cố.

Đẩy mạnh thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới gắn với chương trình giảm nghèo bền vững; tiếp tục tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia đóng góp thực hiện các chương trình, tập trung thực hiện các tiêu chí dễ làm, cần ít nguồn lực; huy động, lồng ghép, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng; tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn thành lập mới hợp tác xã; đẩy mạnh triển khai các mô hình sản xuất theo hướng tập trung, liên kết chặt chẽ giữa kinh tế hộ gia đình với doanh nghiệp. Quan tâm thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng; đẩy mạnh công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với công tác xóa đói giảm nghèo. Tính đến nay xã đạt 12/19 tiêu chí, 45/57 chỉ tiêu.

4. Kết quả cải cách hành chính và chuyển đổi số

Thực hiện cải cách hành chính, đặc biệt là thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo “*Cơ chế một cửa, một cửa hiện đại*” tại UBND xã đã bố trí bộ phận thường trực tiếp dân, các thủ tục hành chính đều được công khai niêm yết và được kiểm tra, giám sát chặt chẽ; ban hành thực hiện nghiêm quy chế hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã. Trong nhiệm kỳ qua Đảng bộ xã đã chỉ đạo tiếp nhận 8.683 thủ tục hành chính các loại, đã giải quyết 8.683 hồ sơ, đạt 100% so

với chỉ tiêu Nghị quyết đề ra. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; Tập trung chỉ đạo đổi mới phương thức, lề lối làm việc của cán bộ, công chức. Thực hiện tốt quy chế công vụ, gắn với thực hiện quy chế dân chủ, công khai, minh bạch những nội dung quy định phải công khai trong các cơ quan hành chính nhà nước.

Công tác chuyển đổi số ở xã bước đầu có những chuyển biến tích cực. Hạ tầng số được cải thiện, nhận thức số trong cán bộ, người dân được nâng cao rõ rệt. Tiếp tục duy trì, vận hành hiệu quả mô hình “*tổ chuyển đổi số cộng đồng*”, bước đầu vận hành mô hình phòng họp không không giấy tờ; tiếp tục tuyên truyền, vận động nhận dân hiểu và tham gia thực hiện chuyển đổi số, giải quyết thủ tục hành chính qua cổng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt khi sử dụng các dịch vụ khám chữa bệnh, hoặc mua sắm hàng hóa.

5. Công tác giáo dục - đào tạo, y tế, văn hóa - thể thao, thông tin - truyền thông; thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân

5.1. Dân số, lao động, việc làm

Kịp thời cụ thể hoá nội dung đề triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác chăm sóc, bảo vệ, nâng cao sức khỏe nhân dân và Nghị quyết số 21- NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác dân số trong tình hình mới, qua đó, hệ thống chính trị xã đã tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “*Chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên, thanh niên giai đoạn 2021-2025*”; Chương trình truyền thông dân số, kế hoạch hoá gia đình đạt kết quả khá tích cực như: tổ chức các buổi tư vấn chăm sóc SKSS-KHHGD gắn triển khai vận động áp dụng các biện pháp tránh thai; soạn nội dung tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh không dây, trên các trang, nhóm của các hội đoàn thể; hướng dẫn, cung cấp dịch vụ KHHGD tại trạm y tế hoặc tại hộ gia đình gắn với cung cấp thông tin về mất cân bằng giới tính khi sinh,... góp phần giảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên; tỷ lệ sinh con thứ 3 và tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng. Công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm được duy trì và phát huy hiệu quả, trong 05 năm qua (2020 - 2024) đã giải quyết việc làm cho khoảng hơn 100 lao động (trong đó có 12 người đi xuất khẩu lao động tại Nhật Bản); phối hợp mở 01 lớp đào tạo nghề cho 30 học viên, sau học nghề hầu hết các học viên đều có việc làm và có thu nhập góp phần ổn định cuộc sống gia đình.

5.2. Nâng cao chất lượng toàn diện giáo dục - đào tạo

Tập trung đổi mới công tác lãnh đạo, quản lý; chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, xây dựng trường chuẩn quốc gia, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục các bậc học; tỷ lệ trường chuẩn quốc gia đạt 50%, không đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra. Chất lượng giáo dục được nâng cao, hàng năm số giáo viên dạy giỏi, học sinh giỏi cấp trường đều tăng, hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng và Hội khuyến học xã ngày càng tốt hơn, công tác xây dựng xã hội học tập ngày càng được trú trọng. Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi ra lớp bình quân đạt 100%, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp tiểu học vào lớp 6 bình quân đạt 100%, tỷ lệ xét tốt nghiệp bậc THCS đạt bình quân đạt 100%.

5.3. Công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân được quan tâm

Cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ cán bộ y tế được quan tâm đầu tư phục vụ tốt công tác khám điều trị ban đầu cho nhân dân gắn với thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh, phòng chống dịch bệnh, đặc biệt là phòng, chống, kiểm soát tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn; các chương trình y tế quốc gia được quan tâm triển khai thực hiện đầy đủ; hàng năm duy trì chuẩn quốc gia về y tế; công tác tuyên truyền vận động người dân tham gia BHYT đạt 100%, duy trì Trạm chuẩn quốc gia về y tế. Làm tốt công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân, trong giai đoạn 2020-2025 Trạm y tế đã khám cho 9.506 lượt người, trẻ em dưới 15 tuổi 1.038 lượt, tiêm chủng đầy đủ 696 trẻ trong đó nội trú 78 người, ngoại trú 14.640 người, chuyển lên tuyến trên 1.982 người, số trẻ được tiêm chủng đủ mũi bình quân đạt 96,48%.

Công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật nhà nước về an toàn thực phẩm được tập trung chỉ đạo vì vậy trong các năm qua trên địa bàn không xảy ra trường hợp nào bị ngộ độc thực phẩm. Hằng năm, BCD ATTP xã đã xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện công tác đảm bảo ATTP trên địa bàn; kiện toàn Ban chỉ đạo liên ngành ATTP và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban chỉ đạo tăng cường, đẩy mạnh các biện pháp thông tin, tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về ATTP, các biện pháp bảo đảm ATTP trên các phương tiện truyền thông địa phương. Đã phối hợp mở nhiều lớp tập huấn, kiểm tra kiến thức an toàn thực phẩm cho các đối tượng và kèm theo hướng dẫn, thẩm định, đề nghị cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn toàn thực phẩm. Tổ chức thành lập đoàn, phối hợp kiểm tra an toàn thực phẩm gắn với tổ chức ký cam kết ATTP cho 100% cơ sở phải thực hiện.

Lãnh đạo đẩy mạnh thực hiện chính sách Dân số KHHGĐ, có kế hoạch triển khai 01 lần/năm theo các văn bản của Trung ương, của Tỉnh, của huyện, tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện Pháp lệnh dân số. Tuy nhiên vẫn có cặp vợ chồng sinh con thứ 3 là 156 cặp; kết hôn không đúng độ tuổi 49 cặp; kết hôn cận huyết thống 0 cặp.

5.4. Chú trọng phát triển khoa học, công nghệ

Chỉ đạo UBND xã xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ chủ yếu ngành khoa học và công nghệ. Sử dụng ổn định các phần mềm: một cửa điện tử liên thông, phần mềm quản lý văn bản, phần mềm kế toán, phần mềm quản lý tài sản, phần mềm chứng thực, phần mềm hộ tịch, phần mềm trẻ em; nâng cao khả năng ứng dụng công nghệ thông tin, chữ ký số, thư điện tử trong điều hành, giải quyết công việc; 100% cán bộ, công chức đều áp dụng công nghệ thông tin vào xử lý công việc, sử dụng thành thạo máy vi tính, xử lý văn bản qua mail công vụ, thực hiện việc bố trí mỗi cán bộ công chức 01 bộ máy vi tính để phục vụ nhiệm vụ. Mặt khác, định hướng cho nhân dân áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất, đẩy mạnh chuyển đổi cây trồng vật nuôi cho năng suất, chất lượng cao; khuyến khích nhân dân sản xuất theo hướng chuyên canh theo quy trình chất lượng cao để tăng giá trị sản phẩm.

5.5. Phát triển các lĩnh vực văn hóa - thể thao, thông tin - truyền thông

Các hoạt động văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao thường xuyên phát động ngày càng phong phú, đa dạng; phong trào xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hoá, bản văn hoá, xây dựng cơ quan đạt chuẩn văn hoá được quan tâm chú trọng và đi vào nền nếp; hàng năm 17/17 bản đạt chuẩn bản văn hóa; xây dựng mới nhà văn hoá bản Cắm Cắn, sửa chữa nhà văn hoá bản Nà La, bản Nà Hát. Tổ chức thành công Đại hội TDTT theo phát động của huyện và theo nhu cầu sinh hoạt của địa phương. Các hoạt động dịch vụ giải trí ngày một phát triển, đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí của Nhân dân. Công tác thông tin, tuyên truyền từng bước đi vào chiều sâu, thường xuyên quan tâm đầu tư nâng cấp, sửa chữa 18 cụm loa đảm bảo phục vụ công tác tuyên truyền các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước đến các tầng lớp nhân dân. Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa dần đi vào chiều sâu, ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc ở các bản được chỉ đạo tổ chức ngày càng thiết thực, thu hút được đông đảo quần chúng tham gia. Kết quả bình xét danh hiệu gia đình văn hóa được thực hiện công khai, dân chủ, đúng quy trình, tỷ lệ hộ gia đình văn hóa bình quân đạt 5% /năm

5.6. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân

Các chính sách an sinh xã hội được quan tâm thực hiện tốt, nhất là chính sách đối với người có công cách mạng và đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; kịp thời bình xét, hỗ trợ, sửa chữa hoặc xây mới nhà ở cho hộ chính sách, hộ nghèo trên địa bàn; triển khai vận động Quỹ "Đền ơn đáp nghĩa" Quỹ "Vì người nghèo" luôn đạt và vượt chỉ tiêu, kế hoạch đề ra. Trong giai đoạn 2020-2025 đã tổ chức thăm, tặng quà cho 355 đối tượng là người già cô đơn, khuyết tật, hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn với tổng số tiền 633 triệu đồng; tiếp nhận, cấp phát 23,7 tấn gạo cứu đói cho 205 hộ nghèo bị thiếu đói trong các dịp tết Nguyên đán và giáp hạt; thực hiện chi trả trợ cấp thường xuyên cho 316 đối tượng; hỗ trợ 04 hộ vay vốn giải quyết việc làm với tổng số tiền 200 triệu đồng; xây mới, sửa chữa nhà ở cho 143 hộ với tổng kinh phí 5,8 tỷ đồng; triển khai công tác rà soát, tổng hợp kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỷ lệ hộ nghèo hiện nay còn 18,97%; cận nghèo 15,38%.

Ngoài ra, kịp thời tuyên truyền, phát động nhân dân tích cực tham gia các hoạt động nhân đạo, từ thiện và hỗ trợ khác đạt hiệu quả. Đặc biệt, trong dịch bệnh covid-19 đã huy động sức người, sức của trong nhân dân cho công tác phòng, chống và đẩy lùi dịch bệnh.

6. Công tác quốc phòng, đảm bảo an ninh, trật tự

Cấp ủy, chính quyền trong quá trình lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đã gắn với công tác đảm bảo quốc phòng – an ninh, xác định đây là nhiệm vụ chính trị đảm bảo ổn định cho phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm cuộc sống bình yên của nhân dân. Cấp ủy tập trung chỉ đạo củng cố và phát triển phong trào, tạo được sự đồng thuận, tin tưởng và ủng hộ của nhân dân. Việc phát hiện, xây dựng, nhân rộng các nhân tố làm nòng cốt, thúc đẩy phong trào được quan tâm, phát huy sáng tạo của quần chúng nhân dân trong việc tham gia công tác bảo

vệ an ninh tổ quốc. Qua phát động phong trào toàn dân bảo vệ ANTT đã hình thành thế trận an ninh nhân dân, giúp cho người dân nâng cao ý thức, vai trò, trách nhiệm của mình trong việc bảo vệ ANTT, từng bước hạn chế nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm, vi phạm pháp luật và chủ động ngăn ngừa, xử lý các vấn đề phức tạp liên quan đến ANTT ngay từ cơ sở. Vai trò nòng cốt của lực lượng Công an tiếp tục được khẳng định rõ hơn với việc chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo chiến lược bảo vệ an ninh, trật tự trong tình hình mới phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ và tình hình thực tế của địa phương; lực lượng Dân quân, Công an, dân phòng, được quan tâm hơn và từng bước củng cố, kiện toàn, đáp ứng nhiệm vụ giữ gìn ANTT ở cơ sở. Hàng năm, xây dựng kế hoạch huấn luyện dân quân năm và huấn luyện dân quân tự vệ và chiến sỹ cơ động năm thứ nhất đến năm thứ tư, kết quả 100% đạt yêu cầu, trong đó 75% đạt loại khá, giỏi. Xây dựng kế hoạch và triển khai công tác tuyển quân hàng năm, thực hiện đăng ký công dân trong độ tuổi 17 được 180 công dân, quản lý công dân trong độ tuổi làm nghĩa vụ quân sự, quân dân dự bị và dân quân theo quy định của pháp luật; thực hiện tốt công tác động viên, gọi thanh niên nhập ngũ được 36 công dân, đạt 100% chỉ tiêu huyện giao.

Công tác An ninh, trật tự: An ninh chính trị và TTATXH được giữ vững, ổn định, không có đột biến, bất ngờ xảy ra, bảo vệ an toàn tuyệt đối các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, của địa phương; các mô hình quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc, mô hình tự phòng, tự quản được củng cố. Công tác ứng trực sẵn sàng chiến đấu đảm bảo tuyệt đối an toàn các sự kiện văn hóa, chính trị của Đảng, Nhà nước, các ngày lễ, tết của dân tộc; chỉ đạo xây dựng kế hoạch xử lý các tình huống liên quan an ninh chính trị, phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong giải quyết các vụ việc liên quan an ninh trật tự, giữ vững ổn định chính trị, góp phần thuận lợi phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; công tác bảo vệ bí mật Nhà nước được thực hiện đảm bảo đúng quy định. Thường xuyên rà soát, theo dõi, kiểm tra, triệt phá tệ nạn ma túy, số đề, trộm cắp, lập hồ sơ đưa vào quản lý theo Nghị định 111/NĐ-CP; công tác đấu tranh phòng chống tội phạm đầy mạnh thường xuyên; tai nạn giao thông giảm trên cả 3 mặt. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trong cán bộ, nhân dân được chú trọng, chất lượng phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc từng bước được nâng lên. Triển khai thực hiện dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; làm căn cứ công dân, kịp thời bổ sung, điều chỉnh cập nhật thông tin công dân vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đảm bảo, duy trì dữ liệu luôn đúng, đủ, sạch sống, tạo tiền đề để Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 góp phần từng bước hoàn thành Đề án 06, tiến tới phục vụ tốt công tác chuyển đổi số Quốc gia của Chính phủ, kịp tiến độ, đạt chỉ tiêu cấp trên giao. Trong giai đoạn 2020-2025, trên địa bàn xã xảy ra 52 vụ việc, trong đó thuộc thẩm quyền giải quyết của Công an xã 21 vụ, chuyển cấp có thẩm quyền điều tra, giải quyết 31 vụ việc; tổ chức cuộc vận động; tổng kết cuộc vận động toàn dân tham gia chuyển hóa địa bàn phức tạp về ANTT được 04 cuộc; tổ chức các cuộc vận động giao nộp vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ tại 21 bản trên địa bàn, thu hồi được 72 khẩu súng tự chế các loại.

Công tác dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng: Cấp ủy Đảng, chính quyền xã đã làm tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác tín ngưỡng, tôn giáo. Tuyên truyền cho nhân dân cảnh giác với âm mưu của các thế lực thù địch lợi dụng các vấn đề dân tộc, tôn giáo gây chia rẽ khối đại đoàn kết các dân tộc, ban hành kế hoạch triển khai nhiệm vụ quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo hàng năm. Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội xã phối hợp thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Vận động nhân dân thực hiện tốt phong trào “*toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” và quy ước, hương ước của bản. Kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, tranh thủ sự ủng hộ của già làng, trưởng bản, người có uy tín trong cộng đồng dân cư để vận động nhân dân xóa bỏ các hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan, phát huy giữ gìn những giá trị tốt đẹp của dân tộc; phối hợp với các ban, ngành của bản tháo gỡ những khó khăn, nâng cao đời sống nhân dân, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Thực hiện kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên về tín ngưỡng, tôn giáo hàng năm.

Công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy: Đẩy mạnh công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; chủ động làm tốt công tác quản lý địa bàn; duy trì công tác tố giác, phát giác tội phạm ma túy, thực hiện tốt việc thu gom cưỡng chế người nghiện, tái nghiện vào Trung tâm điều trị nghiện ma túy huyện theo đúng quy định. Trong giai đoạn 2020-2025 đã tổ chức thu gom, cưỡng chế 12 đối tượng vào cai nghiện tại Trung tâm điều trị nghiện ma túy, đến nay toàn xã có 41 người nghiện ma túy đang quản lý.

Công tác tiếp dân, tiếp nhận xử lý và giải quyết đơn thư; việc tổ chức đối thoại với nhân dân: Đẩy mạnh công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, tăng cường các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý cho các đối tượng. Trong giai đoạn 2020-2025, bộ phận tiếp công dân đã tổ chức tiếp 11 lượt công dân, 75 đơn kiến nghị, phản ánh, 8 đơn tố cáo, 03 đơn khiếu nại, đã xem xét, giải quyết trả lời công dân 11 vụ việc thuộc thẩm quyền, đạt 100%, chuyển cấp trên 2 đơn. Tăng cường công tác đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với nhân dân theo Quyết định 429-QĐ/TU của Ban thường vụ tỉnh ủy. Trong giai đoạn 2020-2025 đã tổ chức được 08 cuộc đối thoại với nhân dân, chủ yếu về chính sách đền bù và công tác quản lý đất đai trên địa bàn.

8. Xây dựng Đảng và củng cố hệ thống chính trị

8.1. Xây dựng khối đại đoàn kết các dân tộc; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội với vai trò xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, không ngừng được củng cố và kiện toàn về tổ chức, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, tập hợp đoàn kết, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của hội viên, đoàn viên, tăng cường đồng thuận xã hội, phát huy chức năng giám sát và phản biện xã hội, tích cực tham gia góp ý xây dựng đảng, xây dựng

chính quyền, phát động nhiều phong trào thi đua yêu nước, đền ơn đáp nghĩa, xây dựng nông thôn mới, tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện tốt chủ trương đường lối của Đảng, chính sách sách pháp luật Nhà nước, thực hiện tốt chức năng giám sát và phản biện xã hội. Thực hiện tốt chương trình ủy thác Ngân hàng CSXH đảm bảo quản lý sử dụng vốn vay hiệu quả.

Căn cứ vào Quy chế làm việc, Nghị quyết lãnh đạo của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội xây dựng quy chế làm việc của đơn vị, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện. Việc thực hiện quy trình giới thiệu cán bộ đủ tiêu chuẩn để ứng cử hoặc bổ nhiệm vào cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội đã được thực hiện một cách đầy đủ, công khai, dân chủ, đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, sự lãnh đạo của của tập thể và vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu. cán bộ tham gia ứng cử đều đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định.

Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức đoàn thể nhân dân tiếp tục được củng cố kiện toàn về tổ chức, đổi mới phương thức và nội dung hoạt động, tăng cường vai trò tập hợp đoàn kết các tầng lớp nhân dân, tuyên truyền vận động các tầng lớp nhân dân nắm bắt các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tích cực hưởng ứng tham gia xây dựng Đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh; Quy chế dân chủ, hương ước bản được được điều chỉnh, bổ sung và quan tâm chỉ đạo thực hiện có hiệu quả. Chỉ đạo thành công Đại hội nhiệm kỳ 2021-2026 của Hội LHPN, nhiệm kỳ 2022-2027 của Hội cựu chiến binh, đại hội Đoàn thanh niên, Hội LHTN 2022-2027, nhiệm kỳ 2023-2028 của Hội nông dân và Đại hội nhiệm kỳ 2024- 2029 của Mặt trận Tổ quốc,

7.2. Bộ máy chính quyền tiếp tục được kiện toàn, phát huy dân chủ, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa

Hội đồng nhân dân xã đã có nhiều đổi mới về nội dung và phương pháp hoạt động, chất lượng và hiệu quả hoạt động được nâng lên, thực hiện tốt chức năng của cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương; việc tổ chức các kỳ họp HĐND đảm bảo theo đúng luật định, quyết định các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh. Công tác tiếp dân, tiếp xúc cử tri luôn được chú trọng; duy trì tốt mối quan hệ hoạt động giữa thường trực HĐND, các ban HĐND với UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc.

Công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân từ xã đến các bản có chuyển biến rõ rệt; bộ máy tổ chức của các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp được củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp được quy định cụ thể hơn; phân cấp mạnh hơn theo hướng tăng nhiệm vụ, quyền hạn cho cơ sở; chủ động trong chỉ đạo điều hành và cụ thể hoá các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, nghị quyết của HĐND các cấp; tập trung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển. Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; thực hiện tốt quy

chế làm việc, nhất là nâng cao chất lượng chỉ đạo, điều hành của UBND; việc quản lý, ban hành văn bản đảm bảo kịp thời, đúng quy định, đúng thẩm quyền.

7.3. Công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Tích cực triển khai, thực hiện công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí, trong nhiệm kỳ qua không có hiện tượng tham nhũng, lãng phí xảy ra. Quan tâm chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, giải quyết kịp thời những khiếu nại tố cáo, kiến nghị, phản ánh của nhân dân. Chỉ đạo thực hiện nghiêm Quy định 5049 - QĐ/HU ngày 25/3/2019 của Ban Thường vụ huyện ủy Quy định về đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp huyện, cấp xã, thị trấn; người đứng đầu các cơ quan, ban, ngành cấp xã với nhân dân vì vậy đã giảm thiểu đơn thư, khiếu nại của công dân. Không có hiện tượng khiếu kiện đông người.

Tăng cường công tác kiểm tra, nhất là trong công tác chi ngân sách xã, chấn chỉnh các sai phạm trong công tác thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, chống lãng phí, đấu tranh, khắc phục sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức lối sống và khắc phục những khuyết điểm hạn chế yếu kém, kiểm điểm theo nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII hàng năm, thực hiện tốt quan điểm chủ trương đường lối nghị quyết của đảng đảng. nhà nước. Đấu tranh chống suy thoái về tư tưởng chính trị, phai nhạt lý tưởng bảo vệ lẽ phải, bảo vệ người tốt.

7.4. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng

7.4.1 Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng:

Việc tổ chức học tập, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị gắn với xây dựng các chương trình hành động, kế hoạch triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời, sát với tình hình thực tiễn của Đảng bộ. Triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 18-CT/TU ngày 03/01/2018 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về *"tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng việc học tập, nghiên cứu, quán triệt và thực hiện các nghị quyết, chỉ thị và văn bản chỉ đạo của Đảng"*. Công tác quán triệt, học tập nghị quyết từng bước được đổi mới; trong học tập, quán triệt tập trung làm rõ những nội dung mới, cơ bản của nghị quyết, dành nhiều thời gian thảo luận chương trình hành động thực hiện nghị quyết sát với yêu cầu phát triển của địa phương.

Công tác giáo dục lý luận chính trị được triển khai nghiêm túc, đa dạng, phù hợp với từng đối tượng. Quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 09/02/2018 của Ban Bí thư khóa XII về *"Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới"*, trong đó xác định rõ nội dung đổi mới công tác học tập, quán triệt chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh gắn với tổng kết thực tiễn; đấu tranh, phản bác quan điểm sai trái, thù địch. Đội ngũ báo cáo viên của xã thường xuyên được kiện toàn; trình độ chuyên môn, lý luận chính trị đáp ứng được yêu cầu đề ra.

Công tác chỉ đạo, định hướng thông tin, tuyên truyền luôn kịp thời, đúng quan điểm, chủ trương của Đảng, bám sát thực tiễn. Cấp ủy, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể chính trị từ xã đến bản tập trung tuyên truyền chủ trương, đường lối,

chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, những mô hình mới, kinh nghiệm hay về phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, củng cố hệ thống chính trị bằng nhiều hình thức sinh động, hiệu quả. Công tác nắm bắt diễn biến tư tưởng nhân dân, dư luận xã hội được chú trọng. Tình hình tư tưởng cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn xã ổn định, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng.

7.4.2. Việc quán triệt, thực hiện các chỉ thị, nghị quyết nhất là Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII và Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị:

Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được gắn với thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ gắn với thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 26-CT/TU của Ban Thường vụ tỉnh ủy, Quyết định số 319-QĐ/TU của Ban Thường vụ tỉnh ủy, Quyết định số 2003-QĐ/HU ngày 17/02/2017 của Ban thường vụ huyện ủy về trách nhiệm và xem xét trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu trong cơ quan, tổ chức trong toàn xã đã được cấp ủy đảng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc và trở thành một nội dung quan trọng của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đưa vào chương trình hành động, kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, nghị quyết của cấp ủy và nội dung sinh hoạt định kỳ của chi bộ, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch hành động cá nhân làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, tổ chức cho cán bộ, đảng viên đăng ký làm theo các nội dung chuyên đề. Sau kiểm điểm, Đảng ủy đã tập trung xây dựng kế hoạch khắc phục khuyết điểm, đề ra giải pháp và lộ trình khắc phục hiệu quả những hạn chế yếu kém được chỉ ra trong việc kiểm tra xây dựng và ban hành quy chế, chương trình làm việc, chương trình kiểm tra giám sát, công tác quán triệt, triển khai thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng; nhận xét đánh giá, xếp loại tổ chức đảng và đảng viên hàng năm, công tác phát triển đảng đến nay cơ bản được khắc phục. Qua đó tạo được chuyển biến sâu sắc về nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu tổ chức trước yêu cầu nhiệm vụ cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay; tạo được không khí dân chủ, đoàn kết trong Đảng và toàn xã hội; nâng cao ý thức tu dưỡng, rèn luyện, tinh thần phấn đấu thực hiện nhiệm vụ chính trị trong toàn thể đội ngũ cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên; hạn chế được tình trạng đùn đẩy, đổ lỗi, góp phần đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống và các tệ nạn xã hội; khơi dậy tinh thần tự phê bình và phê bình trong mỗi tập thể và cá nhân cán bộ, đảng viên, góp phần làm trong sạch tổ chức Đảng.

7.4.3. Công tác xây dựng tổ chức đảng và đảng viên

Công tác phát triển đảng viên được chú trọng, nâng cao số lượng và chất lượng, đạt những kết quả tích cực, công tác tạo nguồn bồi dưỡng đối tượng kết nạp Đảng được thực hiện tốt, công tác kết nạp đảng viên thực hiện đúng phương châm, phương hướng, bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình thủ tục chặt chẽ, bám sát

kế hoạch đề ra nên số lượng đảng viên được kết nạp những năm qua đều đạt và vượt chỉ tiêu so với mục tiêu Nghị quyết đề ra.

Trong 5 năm qua Đảng bộ xã đã giới thiệu 138 quần chúng đi học lớp nhận thức về Đảng, đã tổ kết nạp được 130 đảng viên mới, chuyển chính thức cho 100 đồng chí đạt 100% so với Nghị quyết đề ra, nâng tổng số đảng viên hiện nay lên 376 đảng viên, đến nay toàn Đảng bộ có 24 chi bộ trực thuộc. Chất lượng tổ chức đảng và đảng viên tiếp tục được nâng lên, góp phần quan trọng trong việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và phát huy tốt vai trò hạt nhân chính trị ở cơ sở. Tỷ lệ đảng viên xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm tăng, số chi bộ trực thuộc Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh tăng.

7.4.4. Công tác tổ chức và cán bộ

Nghiêm túc tổ chức quán triệt đầy đủ, kịp thời và cụ thể hóa các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của tỉnh, huyện về công tác tổ chức, cán bộ. Tổ chức triển khai thực hiện tốt các khâu trong công tác cán bộ. Đảng ủy đã xây dựng ban hành quy chế hoạt động của Ban Chấp hành Đảng bộ xã, xây dựng phương án quy hoạch cán bộ giai đoạn 2020-2025, 2025 - 2030. Bố trí sắp xếp lại, bổ sung đội ngũ cán bộ theo chức năng, nhiệm vụ cụ thể của từng đồng chí, việc bố trí sắp xếp coi trọng tiêu chuẩn về phẩm chất đạo đức, năng lực khả năng công tác, đặc biệt chỉ đạo thực hiện tốt Nghị quyết của HĐND tỉnh về công tác rà soát, bố trí sắp xếp cán bộ hoạt động không chuyên trách của xã và bản.

Tập trung củng cố, kiện toàn MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội theo quy định. Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, giáo dục lý luận chính trị cho cán bộ được quan tâm chỉ đạo, đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ, từng bước tạo được tính chủ động trong công tác cán bộ, chất lượng đào tạo được nâng lên rõ rệt; công tác sắp xếp, đánh giá cán bộ được quan tâm, bảo đảm chặt chẽ, đúng quy trình. Công tác quy hoạch cán bộ đã gắn với các khâu khác trong công tác cán bộ, coi trọng việc gắn quy hoạch với đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới, được chú trọng cả về số lượng và chất lượng; đã kết hợp giữa nâng cao trình độ lý luận, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ lãnh đạo, quản lý đương chức, dự nguồn với đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ (trong 5 năm đã bổ nhiệm 03 đồng chí); từng bước thực hiện việc bổ nhiệm và giới thiệu nhân sự theo quy hoạch. Kết quả đã đào tạo về chuyên môn 05 đồng chí, đào tạo lý luận 03 đồng chí; ngoài ra, cán bộ các ban, ngành đoàn thể từ xã đến bản đều được tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ. Đến nay, đội ngũ cán bộ, công chức xã có trình độ học vấn 12/12 đạt 100%, có trình độ sơ cấp chính trị trở lên đạt 100%, có trình độ cao đẳng chuyên môn trở lên đạt 100%.

Triển khai thực hiện nghiêm túc quy trình nhận xét đánh giá, xếp loại tổ chức đảng và đảng viên, cán bộ, công chức cơ quan, đơn vị hàng năm gắn với công tác quy hoạch, rà soát bổ sung quy hoạch cán bộ.

7.4.5 Công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng

Công tác kiểm tra, giám sát của Đảng được tăng cường, việc xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát của Đảng ủy, UBKT Đảng ủy và các chi bộ được thực hiện nghiêm túc, có chất lượng, đúng quy định. Thường xuyên quan tâm làm tốt công tác kiểm tra, giám sát đảng viên chấp hành Điều lệ Đảng, nhiệm vụ được phân công; chấp hành và thực hiện tốt các cuộc kiểm tra, giám sát của huyện ủy, Ủy ban kiểm tra huyện ủy.

Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy, UBKT Đảng ủy đã tiến hành kiểm tra 17 cuộc số tổ chức đảng vi phạm là 0 chi bộ; số đảng viên vi phạm là 23 đảng viên (*trong đó Đảng ủy, chi bộ xem xét kỷ luật 12 đồng chí, khai trừ 02 đồng chí, cảnh cáo 05 đồng chí, khiển trách 05 đồng chí*).

Hàng năm tiến hành sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết về công tác kiểm tra, giám sát, thông qua thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đã góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

7.4.6. Công tác dân vận

Công tác dân vận được quan tâm, có bước đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động hiệu quả hơn, xây dựng và thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở triển khai, thực hiện phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” gắn với các hoạt động về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh. Tăng cường công tác vận động nhân dân thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật nhà nước, quy ước, hương ước của bản; chủ động bám sát cơ sở nắm tình hình, diễn biến tâm trạng xã hội, tâm tư nguyện vọng và kịp thời giải quyết những bức xúc chính đáng của nhân dân, vận động nhân dân không truyền đạo trái phép; nghiêm túc thực hiện quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội. Khối đại đoàn kết toàn dân được giữ vững và phát huy; niềm tin của nhân dân đối với Đảng tiếp tục được củng cố và tăng cường, thường xuyên củng cố, kiện toàn Khối Dân vận của đảng ủy.

7.4.7. *Đổi mới công tác lãnh đạo của cấp ủy Đảng, xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh.*

Đảng bộ xã luôn quan tâm lãnh đạo nâng cao chất lượng hoạt động HĐND xã, các hoạt động giám sát khảo sát, tiếp xúc cử tri được đổi mới, Nghị quyết HĐND đề ra về các mục tiêu, giải pháp hàng năm khá sát với tình hình thực tế của địa phương đã tạo điều kiện thuận lợi cho UBND xã điều hành thực hiện nhiệm vụ.

Chỉ đạo UBND xã và các bản đã thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước trên các lĩnh vực phát triển kinh tế-xã hội, ổn định quốc phòng an ninh; quan tâm chỉ đạo cải cách thủ tục hành chính, đã triển khai thực hiện cơ chế “một cửa” và “một cửa liên thông” ở xã, phương pháp làm việc từng bước hợp lý, khoa học. Chú trọng cử tuyển cán bộ, công chức đi đào tạo, bồi dưỡng. Việc thực hiện QCDC ở cơ sở được quan tâm chỉ đạo thường xuyên, đã tạo được sự chuyển biến, nhân dân thật sự phấn khởi và từng bước phát huy quyền làm chủ trực tiếp của mình trên nhiều lĩnh vực đời sống xã hội.

III- ĐÁNH GIÁ TỔNG QUAN, HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Đánh giá tổng quan

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XXI đạt kết quả khá toàn diện; phần lớn các mục tiêu, nhiệm vụ và chỉ tiêu chủ yếu đều đạt và vượt; kinh tế có bước phát triển; cơ sở vật chất được quan tâm đầu tư; văn hóa - xã hội có tiến bộ; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được nâng lên; quốc phòng - an ninh được giữ vững; dân chủ được mở rộng và phát huy hiệu quả; hệ thống chính trị được quan tâm củng cố và tăng cường; công tác phát triển đảng hàng năm đạt, vượt chỉ tiêu nhiệm kỳ; các nhiệm vụ do Ban Thường vụ Huyện ủy giao đều thực hiện đạt và vượt; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng có sự chuyển biến tích cực. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát được triển khai thực hiện đảm bảo theo quy định Điều lệ Đảng, nhận thức của cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng có nhiều chuyển biến tích cực; ý thức chấp hành của tổ chức đảng và đảng viên được nâng cao, đội ngũ cán bộ từng bước trưởng thành.

** Nguyên nhân đạt được:*

- Sự quan tâm, giúp đỡ của tỉnh, huyện và các cấp, các ngành trong quá trình triển khai, thực hiện nhiệm vụ.

- Đảng ủy đã bám sát các nghị quyết của cấp trên, đặc biệt là Nghị quyết của Huyện ủy và nghị quyết của Đảng ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025 để lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương; kịp thời xây dựng kế hoạch, chương trình tổ chức hội nghị nghiên cứu, quán triệt, học tập, tuyên truyền các chỉ thị, nghị quyết đến toàn thể cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân; tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của đảng viên, đồng thời xây dựng và nâng cao chất lượng hoạt động của mặt trận, đoàn thể và chi bộ trực thuộc; thực hiện nghiêm túc việc công khai minh bạch trong lãnh đạo, điều hành và ra nghị quyết tập trung triển khai thực hiện, ngăn ngừa.

2. Hạn chế, khuyết điểm

- Tình hình kinh tế còn gặp nhiều khó khăn, nông nghiệp phát triển chưa vững chắc, quy mô sản xuất còn nhỏ lẻ, thời tiết diễn biến phức tạp, sâu, bệnh phát sinh làm ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, giá cả nông sản một số loại cây trồng chủ lực của địa phương thấp. Việc tái cơ cấu ngành nông nghiệp còn chậm, việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi còn nhiều bất cập chưa phù hợp với điều kiện tự nhiên. Cơ sở hạ tầng giao thông còn hạn chế, nhiều bản chưa có đường bê tông đến trung tâm xã. Số thu ngân sách còn thấp, thương mại và kinh doanh, dịch vụ chưa thật sự phát triển. Nguồn nhân lực còn hạn chế, nhất là lĩnh vực chuyển đổi số, dịch vụ, kỹ thuật, xây dựng

- Công tác quản lý Nhà nước trên lĩnh vực quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, môi trường có mặt còn hạn chế; vẫn còn tình trạng khai thác khoáng sản, tài nguyên không theo quy hoạch, chưa được cấp phép; vi phạm trật tự xây

dựng, hành lang giao thông; rác thải sinh hoạt chưa có điểm thu gom, tập kết tập trung.

- Số lượng tiêu chí, chỉ tiêu đạt chuẩn nông thôn mới còn thấp, một số tiêu chí thiếu tính bền vững, có nguy cơ không đảm bảo theo bộ tiêu chí của giai đoạn mới. Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm vẫn còn cao, tỷ lệ giảm chưa đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Kết quả thực hiện công tác chuyển đổi số còn hạn chế trên cả 4 trụ cột: hạ tầng số, kinh tế số, xã hội số, chính quyền số; xây dựng cơ sở dữ liệu số, ứng dụng chuyển đổi số vào các ngành, lĩnh vực còn chậm.

- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn mặc dù đã được quan tâm, giải quyết song vẫn còn diễn biến phức tạp như: sử dụng trái phép chất ma túy, tệ nạn xã hội có chiều hướng gia tăng, nhất là lứa tuổi vị thành niên.

- Trình độ, năng lực, kỹ năng và phương pháp làm việc của một số cán bộ, công chức chưa đáp ứng được yêu cầu của mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Việc quán triệt, cụ thể hóa chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước có nội dung còn chưa kịp thời, chưa hiệu quả; chất lượng nội dung sinh hoạt ở một số chi bộ; thực hiện chức năng, nhiệm vụ giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên còn chưa đầy đủ, chưa sâu sắc và toàn diện. Công tác phát triển Đảng ở một số chi bộ chưa đạt chỉ tiêu đề ra. Việc lựa chọn nội dung và cách thức vận động, tập hợp đoàn viên, hội viên ở một số nơi thiếu sáng tạo, chưa sát thực tế, nên hiệu quả chưa cao.

** Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm*

- *Về khách quan:*

Địa bàn rộng, chia cắt; giao thông đi lại khó khăn; đời sống của nhân dân trên địa bàn còn gặp nhiều khó khăn; tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo còn cao, trình độ dân trí không đồng đều; một bộ phận người dân còn có tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước, chưa chủ động vươn lên thoát nghèo; việc áp dụng tiến bộ khoa học vào sản xuất còn nhiều hạn chế.

Việc sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn các văn bản quy định còn chưa kịp thời, còn chồng chéo, bất cập trong việc triển khai thực hiện quản lý nhà nước về quy hoạch, đất đai, chuyển đổi số; giải ngân vốn các chương trình mục tiêu quốc gia. Nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng còn hạn chế

Dịch bệnh Covid diễn ra đầu nửa nhiệm kỳ; thiên tai, bão lũ, hạn hán, rét đậm, rét hại, sương muối tác động ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống nhân dân.

- *Về chủ quan:* Ý thức, trách nhiệm, trình độ, năng lực, kỹ năng và phương pháp làm việc của một số cán bộ, công chức có mặt còn hạn chế. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng uỷ, HĐND, UBND với các ngành có một số nội dung chưa đồng bộ, thống nhất; một số nội dung công việc chỉ đạo thực hiện còn chưa sát sao, quan tâm đúng mức; việc quán triệt và tuyên truyền một số chỉ thị, nghị quyết chưa được thường xuyên, chưa chú trọng việc đánh giá sơ tổng kết để rút kinh nghiệm

và nhân rộng các điển hình tiên tiến. Ý thức tự giác chấp hành các quy định của pháp luật của bộ phận không nhỏ tổ chức, cá nhân còn chưa tốt, cá biệt còn lợi dụng, cố tình vi phạm để nhằm trục lợi.

IV- BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Một là, luôn quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo, nghị quyết, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy, xem đây là nguyên tắc, là nền tảng bảo đảm sự thống nhất trong hành động. Trên cơ sở đó, phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, vận dụng linh hoạt các chủ trương vào điều kiện cụ thể của địa phương; phù hợp với tình hình, đặc điểm và yêu cầu nhiệm vụ trong từng giai đoạn; phát huy được tiềm năng, lợi thế, khơi dậy được sức mạnh nội sinh và sự đồng thuận trong hệ thống chính trị và nhân dân, tạo chuyển biến rõ nét trên các lĩnh vực.

Hai là, phải thường xuyên giữ mối liên hệ chặt chẽ, tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị; đồng thời chủ động báo cáo, đề xuất, kiến nghị kịp thời những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn; tích cực tham mưu, đóng góp ý kiến để hoàn thiện các cơ chế, chính sách phù hợp với yêu cầu phát triển của chính quyền địa phương hai cấp; phát triển kinh tế xã hội tại các vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

Ba là, phải quán triệt và thực hiện nghiêm túc tinh thần “5 rõ” trong chỉ đạo, điều hành: rõ người, rõ việc, rõ quy trình, rõ trách nhiệm và rõ hiệu quả. Trên cơ sở xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm của cả nhiệm kỳ, Ban Chấp hành Đảng bộ xã cụ thể hoá các nhiệm vụ trọng tâm thành các đề án, kế hoạch, chương trình hành động; có phân công rõ ràng, tiến độ cụ thể, cơ chế kiểm tra, giám sát chặt chẽ và yêu cầu tổ chức thực hiện, đảm bảo tính chủ động, thống nhất trong toàn hệ thống chính trị. Từ đó tạo chuyển biến mạnh mẽ trong tổ chức thực hiện, nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành và trách nhiệm cá nhân người đứng đầu; góp phần đưa nghị quyết của Đảng bộ nhanh chóng đi vào cuộc sống, thúc đẩy hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và công tác xây dựng Đảng.

Bốn là, trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ chính trị phải chủ động cập nhật, quán triệt và tổ chức thực hiện kịp thời các chủ trương mới phát sinh trong nhiệm kỳ, bảo đảm sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo. Thực tiễn triển khai nhiệm vụ chính trị trong nhiệm kỳ cho thấy luôn đặt ra những yêu cầu mới, đòi hỏi cấp ủy, chính quyền phải kịp thời nắm bắt, thích ứng và điều chỉnh tư duy chỉ đạo phù hợp. Đặc biệt là việc cập nhật, quán triệt sâu sắc và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nghị quyết mới được Trung ương và Tỉnh ủy ban hành trong nhiệm kỳ. Trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện, phải có quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, năng động, sáng tạo, tích cực; có bước đi phù hợp, phát huy mọi nguồn lực, động lực; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu gắn liền với phát huy sức mạnh đồng bộ của cả hệ thống chính trị; phát huy dân chủ đi đôi với giữ vững kỷ cương; coi trọng tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận; thực hiện tốt sự phối hợp trong lãnh đạo, quản lý, điều hành; coi trọng chất lượng

và hiệu quả thực tế; tạo đột phá để phát triển.

Năm là, xây dựng sự đoàn kết thống nhất trong nội bộ; giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật; thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở; tăng cường phát huy khả năng chủ động, sáng tạo của đội ngũ cán bộ, công chức, những người hoạt động không chuyên trách xã. Trong sinh hoạt giữ nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, thống nhất ý chí với hành động, phối hợp nhịp nhàng để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm hàng năm. Đề cao tính tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt, đánh giá xếp loại và góp ý xây dựng đảng, xây dựng chính quyền thực sự vững mạnh.

Sáu là, các đồng chí trong Cấp ủy phải có sự đoàn kết thống nhất cao, nắm vững quan điểm, đường lối của Đảng, Nhà nước, của cấp ủy cấp trên và vận dụng vào tình hình thực tế địa phương một cách phù hợp; luôn xác định phát triển kinh tế là trọng tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, song việc nâng cao đời sống vật chất, văn hóa tinh thần cho người dân phải được tập trung chú trọng một cách thường xuyên. Phát huy trí tuệ, sức mạnh của tập thể, của quần chúng trong việc đóng góp xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận các đoàn thể. Cán bộ đảng viên phải gương mẫu đi đầu trong thực hiện nhiệm vụ và tham gia công tác vận động quần chúng thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động ở địa phương.

Bảy là, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành kỷ luật của Đảng, pháp luật của nhà nước; kiên quyết đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có ý thức tổ chức, kỷ luật nghiêm, gương mẫu chấp hành chủ trương đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền phải gương mẫu, quyết tâm, quyết liệt trong lãnh đạo, điều hành; năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; giao việc phải theo việc, sát việc, có thời gian, lộ trình cụ thể; trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện nhiệm vụ phải toàn diện, đồng bộ và xác định được nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách để tập trung chỉ đạo thực hiện. Tăng cường tranh thủ sự quan tâm đầu tư giúp đỡ của lãnh đạo và các ngành cấp trên để thúc đẩy kinh tế xã phát triển.

Phần thứ ba

QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CỦA ĐẢNG BỘ NHIỆM KỲ 2025-2030

I- QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

Kế thừa, phát huy tối đa tiềm năng, thế mạnh của địa phương, kết hợp với việc khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn lực để tập trung đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện kết cấu hạ tầng thiết yếu, phát triển kinh tế - xã hội địa phương; tạo thế và động lực mới để xây dựng, đưa xã dần từng bước phát triển. Việc xây dựng và phát triển xã phải gắn chặt với định hướng phát triển của tỉnh Sơn La, trong đó lấy người dân làm trung tâm, lấy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực, lấy hiệu quả quản trị và chất lượng sống làm thước đo. Vận hành thông suốt, hiệu quả

bộ máy chính quyền địa phương hai cấp, xây dựng một chính quyền gần dân, sát dân, phục vụ nhân dân hiệu quả hơn.

II- MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN

1. Mục tiêu tổng quát 5 năm (2025-2030)

Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ; xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy dân chủ và sức mạnh đoàn kết, bản sắc văn hoá các dân tộc. Huy động mọi nguồn lực, khai thác tiềm năng, lợi thế và điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế; xây dựng, hoàn thiện cơ sở hạ tầng thiết yếu; đẩy mạnh phát triển nông nghiệp theo hướng hữu cơ và sản xuất liên kết chuỗi giá trị trong sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm; thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu cây trồng vật nuôi, ứng dụng có hiệu quả các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số để xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, phục vụ Nhân dân; kiện toàn bộ máy chính quyền tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và xây dựng chính quyền số. Nâng cao, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; thực hiện tốt công tác giảm nghèo, tăng thu nhập; đảm bảo môi trường, an sinh xã hội; giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng an ninh và trật tự an toàn xã hội.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Các chỉ tiêu về kinh tế (07 chỉ tiêu)

(1) Tốc độ tăng tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn bình quân hằng năm tăng 2 (%) trở lên.

(2) Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn bình quân hằng năm tăng 3% trở lên

(3) Sản lượng một số loại cây trồng, sản phẩm chăn nuôi, thủy sản chủ yếu:

- Sản lượng thóc: 1.910 tấn trở lên;
- Sản lượng rau các loại: 4,5 tấn trở lên;
- Sản lượng quả các loại: 730 tấn trở lên;
- Sản lượng cà phê nhân: 1.000 tấn trở lên;
- Sản lượng thịt hơi xuất chuồng: 500 tấn trở lên;
- Sản lượng thủy sản: 6 tấn trở lên;

(4) Số hộ, số lao động kinh tế cá thể tham gia hoạt động nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản, đạt trên 2.000 hộ.

(5) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 10%.

(6) Tỷ lệ che phủ rừng ổn định bao gồm diện tích cây ăn quả thân gỗ trồng trên đất dốc, cây phân tán quy đổi diện tích đến năm 2030 đạt trên 40%

(7) Phân đầu đến năm 2030: Số doanh nghiệp, công ty tư nhân, hợp tác xã có trụ sở hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn 05 đơn vị trở lên.

2.2. Các chỉ tiêu về xã hội, môi trường (14 chỉ tiêu)

(8) Phân đầu đến năm 2030: Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn tăng từ 10% trở lên.

(9) Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia đạt 75%

(10) Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều đến năm 2030 dưới 15 (%).

(11) Số người tham gia xuất khẩu lao động nước ngoài đạt 50 người trở lên

(12) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 100%

(13) Phân đầu đến 2030: Xã đạt 12/19 tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới trở lên; 02 bản trở lên đạt tiêu chuẩn bản đạt nông thôn mới; có 02 sản phẩm trở lên được công nhận đạt chuẩn OCOP.

(14) Đến năm 2030, 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết được số hóa.

(15) Đến năm 2030, 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện.

(16) Tỷ lệ chi từ ngân sách nhà nước cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số là 2%.

(17) Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt 65%

(18) Tỷ lệ dân số được sử dụng nước sạch đạt 40% trở lên; hợp vệ sinh đạt 100%.

(19) Tỷ lệ nhà văn hóa bản, tổ dân phố đạt chuẩn theo quy định đến năm 2030 đạt 70% trở lên.

(20) Phân đầu đến năm 2030: 100% cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục trở lên đạt tiêu chuẩn “an toàn về an ninh, trật tự”; 40% bản trở lên đạt tiêu chuẩn “an toàn về an ninh, trật tự”;

(21) Phân đầu đến năm 2030: 100% cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục trở lên đạt tiêu chuẩn không có ma túy; 30% bản trở lên đạt tiêu chuẩn không có ma túy.

3. Các chỉ tiêu về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị cơ sở (05 chỉ tiêu)

(22) Hằng năm, có từ 90% trở lên tổ chức cơ sở đảng và từ 90% trở lên đảng viên được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ. Trong đó, có tối thiểu 20% tổ chức cơ sở đảng và tối thiểu 15% đảng viên được đánh giá, xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 100% chi bộ trực thuộc Đảng bộ xã duy trì sinh hoạt định kỳ theo quy định, đảm bảo nội dung thiết thực, tính lãnh đạo, tính giáo dục và tính chiến đấu.

(23) Phân đầu đến năm 2030: Kết nạp mới từ 60 đảng viên trở lên trong nhiệm kỳ.

(24) Đến năm 2030, 100% số chi bộ bản có chi ủy. Hằng năm, 100% bí thư chi bộ, trưởng bản và trưởng ban công tác Mặt trận ở các bản được tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ; 100% cán bộ công chức cấp xã được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, lý luận chính trị.

(25) 95% các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã (*Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh*) hàng năm được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Giảm tối thiểu 10% số vụ việc phức tạp, khiếu kiện vượt cấp, điểm nóng về an ninh trật tự phát sinh tại địa bàn xã so với nhiệm kỳ trước.

(26) 95% cán bộ, công chức cấp xã được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên hàng năm. Đến năm 2030, 100% cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản, làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành.

4. Các nội dung đột phá

- Tập trung huy động, khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, trọng tâm là hạ tầng thiết yếu, hạ tầng kết nối và hạ tầng phục vụ dân sinh; hình thành hệ thống hạ tầng đồng bộ, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng hữu cơ, liên kết theo chuỗi giá trị; thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu cây trồng vật nuôi, ứng dụng có hiệu quả các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất.

- Nâng cao năng lực, trình độ và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng, vận hành bộ máy chính quyền thông suốt, hiệu quả, gần dân, sát dân, lấy người dân làm trung tâm, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân. Cải cách hành chính hiệu quả gắn thực hiện chuyển đổi số phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương.

III- CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Phát triển kinh tế

1.1. Phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, ứng dụng khoa học kỹ thuật, nâng cao chất lượng, giá trị sản phẩm

Đẩy mạnh, tập trung phát triển các vùng cây lương thực (*lúa, ngô, sắn,...*); cây ăn quả (*xoài, nhãn,...*) cây công nghiệp (*cà phê, mắc ca,...*) theo hướng sản xuất hàng hóa, bền vững; tăng cường ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ cao, trong đó chú trọng sản xuất theo hướng hữu cơ và liên kết chuỗi giá trị gắn tiêu thụ sản phẩm, từng bước nâng cao giá trị sản phẩm, nâng cao thu nhập.

Khuyến khích các hộ gia đình phát triển, mở rộng các mô hình chăn nuôi gia cầm, gia súc (*trâu, bò, lợn,...*) theo hướng tăng quy mô, liên kết sản xuất với tiêu thụ, có giá trị, có lợi thế cạnh tranh; kết hợp giữa trồng trọt và chăn nuôi theo mô

hình kinh tế tuần hoàn, đảm bảo vệ sinh môi trường. Chú trọng công tác phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn đàn gia súc, gia cầm. Khuyến khích phát triển trang trại chăn nuôi xa khu dân cư để tránh gây ô nhiễm môi trường. Tích cực thu hút các nguồn lực đầu tư vào chế biến, tiêu thụ sản phẩm giữa hộ gia đình với doanh nghiệp, HTX, chủ trang trại.

1.2. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp, tập trung phát triển công nghiệp chế biến, sản xuất vật liệu xây dựng

Rà soát, đề xuất việc phát triển các lĩnh vực công nghiệp có lợi thế của xã như khai thác sản xuất vật liệu xây dựng phục vụ nhu cầu sản xuất và đời sống người dân (*khai thác đá, cát*). Thực hiện tốt các chính sách khuyến công, nghiên cứu phát triển một số ngành nghề tiểu thủ công nghiệp phù hợp tiềm năng, thế mạnh của địa phương.

1.3. Tập trung phát triển Thương mại - dịch vụ

Tập trung phát triển, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ như vận tải, viễn thông, thực phẩm, kinh doanh nhỏ lẻ,... Tiếp tục đầu tư xây dựng, nâng cấp, mở rộng chợ trung tâm xã; khuyến khích phát triển các hệ thống cửa hàng mua sắm, siêu thị mini, hệ thống cửa hàng bán lẻ, nhà nghỉ. Tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của kinh tế tư nhân; ưu tiên phát triển các loại hình dịch vụ chất lượng cao. Tăng cường tổ chức các hoạt động kết nối giao thương vừa cung cấp, tiêu thụ các sản phẩm trên địa bàn xã.

1.4. Nâng cao hiệu quả quản lý tài chính, ngân sách; tích cực khai thác, nuôi dưỡng các nguồn thu

Đẩy mạnh phát triển sản xuất kinh doanh, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để tăng nguồn thu. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chống gian lận, trốn thuế, chậm nộp thuế; đẩy mạnh thu đối với các khoản thuế còn nợ đọng và không để phát sinh nợ mới. Phân đấu thu ngân sách trên địa bàn giai đoạn 2025-2030 tăng bình quân .../năm.

Kiểm soát chặt chẽ chi ngân sách, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định. Cơ cấu lại chi ngân sách theo hướng tăng chi cho đầu tư phát triển, giảm chi thường xuyên; đảm bảo kinh phí thực hiện các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo, giải quyết việc làm, phục vụ tăng trưởng kinh tế. Ưu tiên bố trí kinh phí thực hiện các dự án trọng điểm, kinh phí đầu tư hạ tầng, phát triển sản xuất cho các bản khó khăn. Thực hiện tốt Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng ngân sách, tài sản công.

Phát triển đa dạng các loại hình dịch vụ ngân hàng. Đẩy mạnh huy động vốn để đáp ứng nhu cầu cho vay đối với các thành phần kinh tế. Khuyến khích, tạo điều kiện cho các ngân hàng thương mại mở các phòng giao dịch, chi nhánh trên địa bàn xã.

1.5. Tập trung huy động và lồng ghép nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, trọng tâm là hạ tầng thiết yếu, hạ tầng kết nối và hạ tầng phục vụ dân sinh; từng bước hình thành hệ thống hạ tầng đồng bộ, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội

Tiếp tục huy động nguồn lực đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, đồng bộ để thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội. Ưu tiên đầu tư hạ tầng giao thông; rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền quan tâm đầu tư cải tạo, nâng cấp các tuyến tỉnh lộ 108. Tập trung cải tạo, mở rộng các tuyến đường liên bản kết nối với tỉnh lộ 108; đồng thời mở mới một số tuyến đường đến các khu sản xuất, khu dân cư để đảm bảo nhu cầu đi lại và lưu thông hàng hoá, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội. Khuyến khích, thu hút các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng bến xe khách. Phát triển kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn gắn với Chương trình xây dựng nông thôn mới. Thực hiện tốt việc huy động, lồng ghép, sử dụng hiệu quả các nguồn lực để phát triển sản xuất, xây dựng hoàn thiện và nâng cao chất lượng hệ thống hạ tầng cơ bản ở nông thôn, nhất là hệ thống giao thông, thủy lợi, nước sinh hoạt phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân. Phát triển hệ thống công trình thủy lợi đảm bảo sự liên kết đồng bộ với hệ thống kết cấu hạ tầng của các ngành, lĩnh vực khác.

Quan tâm đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật, nâng cấp, cải tạo, chỉnh trang hạ tầng khu trung tâm xã. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết làm cơ sở để đầu tư cơ sở hạ tầng, thu hút đầu tư. Đầu tư hệ thống cây xanh, đèn chiếu sáng trung tâm xã, một số bản khu vực trung tâm; nghiên cứu rà soát, đầu tư hệ thống sản xuất, cung cấp nước sạch, hệ thống thoát nước và xử lý nước thải khu vực trung tâm xã.

Đối với kinh tế tư nhân: Đổi mới tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động, khơi dậy niềm tin, khát vọng dân tộc, tạo xung lực mới, khí thế mới để phát triển kinh tế tư nhân; Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng của kinh tế tư nhân và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân; Tạo thuận lợi cho kinh tế tư nhân tiếp cận các nguồn lực về đất đai, vốn, nhân lực chất lượng cao; Thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh hiệu quả, bền vững trong kinh tế tư nhân; Hỗ trợ thực chất, hiệu quả hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh trên địa bàn xã; Đề cao đạo đức kinh doanh, phát huy trách nhiệm xã hội, thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần kinh doanh, tạo mọi điều kiện thuận lợi để doanh nhân tham gia các cuộc họp và thảo luận về các vấn đề kinh tế, xã hội trên địa bàn xã.

1.6. Tiếp tục khuyến khích, tạo môi trường thuận lợi cho các thành phần kinh tế phát triển, trọng tâm là phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế tập thể

Thực hiện đồng bộ các giải pháp hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân, hộ kinh doanh cá thể, khuyến khích khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới mô hình sản xuất, dịch vụ gắn với tiềm năng của địa phương (theo Nghị quyết số 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân). Khuyến khích các hộ kinh doanh mở rộng quy mô, nâng cao hiệu quả hoạt động, tự nguyện liên kết hình thành các hình thức tổ chức hợp tác hoặc chuyển đổi sang hoạt động kinh doanh theo mô hình doanh nghiệp.

Tiếp tục đổi mới, phát triển, nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể theo Kết luận số 70-KL/TW ngày 09/3/2020 của Bộ Chính trị; thực hiện đồng bộ, hiệu quả các

chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; tăng cường năng lực quản trị, đổi mới phương thức, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh; tiếp tục tuyên truyền, vận động thành lập, phát triển mới các hợp tác xã, tổ hợp tác; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện cho kinh tế tập thể, hợp tác xã phát triển bền vững.

1.7. Đẩy mạnh thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, chú trọng xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn phù hợp, cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, chất lượng cuộc sống của dân cư nông thôn không ngừng nâng cao

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền, phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, nhất là vai trò làm chủ của nhân dân trong thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn. Thực hiện tốt việc huy động, lồng ghép, sử dụng hiệu quả các nguồn lực để phát triển sản xuất, xây dựng hoàn thiện hệ thống hạ tầng cơ bản ở nông thôn, nhất là hệ thống giao thông, thủy lợi, nước sinh hoạt phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân. Phân đầu xây dựng 02 bản đạt chuẩn Nông thôn mới.

2. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao hiệu quả công tác quản lý quy hoạch, trật tự xây dựng, quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, chủ động phòng tránh, giảm nhẹ thiệt hại của thiên tai, bão lũ

Tăng cường công tác quản lý đất đai, thực hiện tốt công tác lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; xây dựng hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu về đất đai theo quy định. Khai thác, sử dụng hiệu quả quỹ đất chưa sử dụng, quản lý chặt chẽ đất công; tăng cường công tác kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất trên địa bàn, xử lý dứt điểm các vụ, việc vi phạm. Chủ động tạo quỹ đất sạch để thu hút các nguồn lực đầu tư. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về quy hoạch, trật tự xây dựng, hành lang giao thông; đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định; gắn trách nhiệm của các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, Bí thư Chi bộ trong công tác phòng ngừa, phát hiện từ sớm, từ xa đối với các hành vi vi phạm.

Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát hoạt động khai thác tài nguyên khoáng sản, các cơ sở khai thác vật liệu xây dựng. Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền thu gom, xử lý, tái chế, thu hồi năng lượng từ chất thải; hạn chế sử dụng rác thải nhựa; quản lý tốt việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, xử lý chất thải tại các khu chăn nuôi.

Tập trung rà soát, xác định các khu vực có nguy cơ xảy ra sạt lở đất, lũ quét, sắp xếp bố trí lại dân cư; làm tốt công tác thông tin cảnh báo, dự báo thiên tai nhằm hạn chế thiệt hại về người, đảm bảo sinh kế bền vững cho người dân.

3. Phát triển văn hóa - xã hội, nâng cao chất lượng sống Nhân dân

3.1. Phát triển giáo dục đào tạo, nguồn nhân lực

Củng cố, duy trì mạng lưới cơ sở giáo dục đào tạo các cấp. Duy trì kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập giáo dục trung học cơ sở vững chắc. Tăng cường đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất trường lớp, thư viện, khu vui chơi học tập và trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại, thân thiện. Từng bước ứng dụng chuyển đổi số trong giáo dục, khuyến khích hình thành các “lớp học số”, “thư viện số” và nền tảng học trực tuyến tại cộng đồng. Phối hợp giữa chính quyền, nhà trường và các tổ chức đoàn thể đẩy mạnh công tác giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, lịch sử địa phương, văn hóa ứng xử, ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh và nhân dân thông qua các hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt chuyên đề, diễn đàn học tập và mô hình thực hành tại cộng đồng. Quan tâm xây dựng trường chuẩn quốc gia. Mở rộng thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính tại các trường học. Duy trì tốt tổ chức nấu ăn tập trung cho học sinh bán trú.

Tăng cường nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; có kế hoạch, đề án báo cáo cấp thẩm quyền đề tuyển dụng, thu hút, đào tạo, bồi dưỡng đối với các ngành, nghề đặc thù đang thiếu trên địa bàn như tiếng anh, tin học,...

3.2. Phát triển y tế, tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân

Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng hạ tầng, trang thiết bị cho các cơ sở y tế đáp ứng yêu cầu công tác khám chữa bệnh. Phát triển Trạm y tế xã thực hiện chức năng nhiệm vụ y tế dự phòng và dân số kế hoạch hoá gia đình; phân đầu xây dựng trạm y tế xã có đủ năng lực đảm nhận vai trò là cấp chăm sóc ban đầu, có chức năng tiếp nhận, sàng lọc và chuyển tuyến người bệnh kịp thời.

Thực hiện tốt các chính sách thu hút đội ngũ y bác sỹ trình độ cao về công tác tại xã. Tăng cường công tác y tế dự phòng, nâng cao năng lực phòng chống dịch bệnh; đẩy mạnh công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm. Tiếp tục mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm y tế, thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân. Chú trọng công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình, nâng cao chất lượng dân số, cải thiện tình trạng mất cân bằng giới tính,...

3.3. Giữ gìn, phát huy bản sắc văn hoá các dân tộc, phát triển thể dục thể thao và thông tin truyền thông

Tăng cường tổ chức các hoạt động văn hóa - thể thao quần chúng tại các bản, trường học, cơ quan, góp phần nâng cao đời sống tinh thần và gắn kết cộng đồng. Phát huy giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số; duy trì các hoạt động của các đội văn nghệ bản, bảo tồn các lễ hội tại địa bàn dân cư. Đầu tư, nâng cấp thiết chế văn hóa cơ sở. Tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa, giáo dục truyền thống, lan tỏa hình ảnh địa phương.

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại, phát triển thể dục, thể thao toàn dân để góp phần nâng cao sức khỏe cho nhân dân, tích cực tham gia các hoạt động thể dục thể thao do tỉnh tổ chức.

Tiếp tục đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất các thiết chế văn hóa, thể thao, bảo đảm 100% thôn, bản có nhà văn hóa. Tiếp tục nâng cao năng lực, chất lượng trong quản lý di tích, khai thác công trình kiến trúc tháp Mường Bám để phục vụ phát triển du lịch. Tổ chức hoạt động hiệu quả hệ thống truyền thanh và các hệ thống thông tin cơ sở; phát triển mạng lưới hạ tầng viễn thông. Nghiên cứu đổi mới, nâng cao hiệu quả các hoạt động thông tin, truyền thông phù hợp với xu thế phát triển hiện nay, đáp ứng yêu cầu tuyên truyền, giáo dục tư tưởng, định hướng dư luận xã hội trong tình hình mới.

3.4. Thực hiện có hiệu quả tiến bộ và công bằng xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Quốc hội về Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giai đoạn 2021- 2030 và các chương trình, dự án giảm nghèo bền vững, tạo động lực, khuyến khích hộ nghèo tự lực vươn lên thoát nghèo, hạn chế thấp nhất tình trạng tái nghèo. Giải quyết tốt việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân.

Tập trung huy động nguồn lực chăm sóc, hỗ trợ các đối tượng chính sách, ưu đãi người có công với cách mạng, các hoạt động đền ơn đáp nghĩa; đẩy mạnh thực hiện hiệu quả các chính sách trợ giúp xã hội thường xuyên và đột xuất; quan tâm đầu tư thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các quyền của trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số. Tiếp tục thực hiện hiệu quả đề án hỗ trợ nhà ở cho người khó khăn; chương trình bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, phòng chống tệ nạn xã hội..., nâng cao đời sống vật chất, thu hẹp dần khoảng cách về mức sống, thu nhập của đồng bào, củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc và lòng tin của nhân dân các dân tộc đối với Đảng và Nhà nước.

4. Thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn xã

Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Hành chính công, cung cấp. Triển khai các dịch vụ công trực tuyến mức độ 2, 3; hướng dẫn người dân sử dụng cổng dịch vụ công, thanh toán không dùng tiền mặt. Triển khai ứng dụng phần mềm điều hành tác nghiệp, phòng họp không giấy, ... tại các cơ quan, đơn vị.

Tăng cường cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng về lĩnh vực chuyển đổi số. Khuyến khích đội ngũ cán bộ sử dụng công nghệ AI trong tham mưu thực hiện các nhiệm vụ

Tiếp tục phát huy vai trò tổ công nghệ số cộng đồng là cánh tay nối dài của cấp ủy, chính quyền xã trong tuyên truyền, quán triệt, triển khai kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước tới từng người dân, hộ gia đình thông qua các nhóm Zalo, fanpage, ... Tổ chức tập huấn kỹ năng số cho cán bộ thôn, bản, đoàn viên, hội viên, hộ kinh doanh trên địa bàn, ...

Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Quyết liệt hoàn thiện thể chế; xoá bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản

trở sự phát triển; đưa thể chế thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh; Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp; Tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

5. củng cố quốc phòng toàn dân, tăng cường an ninh trật tự ở cơ sở

5.1. Tăng cường công tác quốc phòng – an ninh

Xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân vững chắc: Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng Công an, Quân sự, các đoàn thể trong việc bảo vệ an ninh trật tự tại địa phương; củng cố và nâng cao chất lượng công tác đảm bảo an ninh, quốc phòng. Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực tham gia phòng chống tội phạm, bảo vệ an ninh chính trị, trật tự xã hội. Kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn các loại tội phạm.

Tổ chức quán triệt, thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết về nhiệm vụ quốc phòng - an ninh trong tình hình mới. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên đảm bảo đủ về số lượng, mạnh về chất lượng; duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu. Thực hiện tốt công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ hàng năm, đảm bảo chỉ tiêu, chất lượng và đúng quy trình. Nâng cao chất lượng giáo dục quốc phòng - an ninh cho các đối tượng, nhất là cán bộ, đảng viên, học sinh, sinh viên và nhân dân.

5.2. Chủ động nắm chắc tình hình, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Tăng cường nắm bắt tình hình cơ sở, kịp thời phát hiện, xử lý hiệu quả các tình huống, không để bị động, bất ngờ. Bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh mạng, an ninh tôn giáo, dân tộc và tư tưởng văn hóa. Tổ chức các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm; kiên quyết xử lý các loại tội phạm hình sự, tệ nạn ma túy, trộm cắp, cờ bạc, lừa đảo công nghệ cao,... Xây dựng địa bàn không có tội phạm ẩn náu, không để hình thành điểm nóng về an ninh trật tự: Phấn đấu 100% các vụ việc phức tạp về an ninh - trật tự được xử lý kịp thời, không để xảy ra điểm nóng. Tăng cường công tác phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội. Tiếp tục tập trung chỉ đạo triển khai có hiệu quả Đề án Chuyển hoá xây dựng xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh không có ma túy giai đoạn 2023-2025, tầm nhìn đến 2030. Tăng cường giám sát cộng đồng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân trong công tác phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật.

Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh trong cộng đồng dân cư, nhất là trong lĩnh vực an ninh, trật tự, đăc đăi, xây dựng, môi trường. Gắn trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong việc giữ gìn an ninh trật tự với công tác dân vận khéo, hòa giải cơ sở và giải quyết mâu thuẫn nội bộ nhân dân.

6. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, chỉ đạo, điều hành của chính quyền, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong công tác cải cách hành chính

Đẩy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính; thường xuyên rà soát, cập nhật, kịp thời công khai thủ tục hành chính, địa chỉ tiếp nhận và xử lý, giải quyết kịp thời, đúng quy định các hồ sơ thủ tục hành chính và các kiến nghị, phản ánh của cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính. Tiếp tục bố trí kinh phí sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, từng bước hiện đại hóa Trung tâm hành chính công; tiếp tục nâng cao số lượng, chất lượng giải quyết thủ tục trực tuyến toàn trình; kịp thời cập nhật, xử lý kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên phần mềm 1 cửa điện tử và đồng bộ hồ sơ giải quyết thủ tục lên Cổng dịch vụ công tỉnh và Quốc gia; thực hiện tốt việc số hóa hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp; trực tiếp là nâng cao hiệu lực, hiệu quả giám sát của Thường trực, các Ban và đại biểu Hội đồng nhân dân; chất lượng các kỳ họp, chất lượng ban hành nghị quyết, chất lượng chất vấn và trả lời chất vấn tại các kỳ họp; tăng cường công tác tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, giám sát kết quả giải quyết của các cơ quan, đơn vị sau các cuộc tiếp xúc cử tri.

Nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của ủy ban nhân dân. Tập trung cụ thể hóa, kịp thời, hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết, chủ trương của cấp ủy Đảng và nghị quyết của Hội đồng nhân dân. Thực hiện đảm bảo nguyên tắc tập thể lãnh đạo và phát huy được trách nhiệm cá nhân. Giải quyết công việc đúng phạm vi thẩm quyền và trách nhiệm được phân công, đúng trình tự, thủ tục theo các quy định, chương trình, kế hoạch công tác và quy chế làm việc; bảo đảm công khai, minh bạch và hiệu quả. Tập trung chỉ đạo đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm quốc phòng an ninh và trật tự an toàn xã hội; công tác dân vận, dân chủ trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp; giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân và công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Nâng cao năng lực, trình độ và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tập trung xây dựng chính quyền kiến tạo, thân thiện, gần dân, lấy người dân làm trung tâm, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

7. Phát huy dân chủ và sức mạnh đại đoàn kết các dân tộc; tiếp tục đổi mới, nâng cao vai trò và hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động, hướng mạnh về cơ sở, địa bàn, dân cư; trọng tâm là đa dạng hóa các hình thức vận động, tập hợp, nắm bắt nhu cầu, nguyện vọng

chính đáng của các tầng lớp Nhân dân; tạo chuyển biến mạnh về vai trò, hiệu quả giám sát và phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; củng cố, phát huy sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân và của toàn xã hội trong tình hình mới. Phát huy tốt vai trò, chức năng của mỗi tổ chức trên tinh thần phân công, phối hợp, đúng pháp luật, tôn chỉ, mục đích. Xây dựng cơ chế phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội với chính quyền, cơ quan đơn vị.

Chăm lo phát huy vai trò chủ thể của nông dân trong quá trình phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và nâng cao, xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở, giảm nghèo bền vững. Tăng cường giáo dục, bồi dưỡng, tạo điều kiện cho thanh niên phát huy vai trò xung kích trong học tập, rèn luyện, lao động, bảo vệ Tổ quốc; nâng cao lý tưởng cách mạng, lòng yêu nước, ý thức chấp hành pháp luật, tinh thần vượt khó trong học tập, lao động, khởi nghiệp; có định hướng tư tưởng đúng đắn trong tình hình hiện nay. Quan tâm bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, thực hiện quyền của trẻ em. Tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ em. Thực hiện tốt bình đẳng giới, nâng cao vai trò, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho phụ nữ. Thực hiện tốt chế độ, chính sách nhằm phát huy tính tích cực chính trị - xã hội của cựu chiến binh, nhất là trong đấu tranh tư tưởng, bảo vệ chế độ, tham gia hỗ trợ công tác quản lý ở cơ sở. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các Hội quần chúng, đảm bảo đúng tôn chỉ, mục đích và quy định của pháp luật. Cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các phong trào thi đua của các cấp, các ngành phát động gắn với thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị của xã.

Giữ vững khối đại đoàn kết dân tộc, tôn giáo. Bảo đảm sự bình đẳng giữa các dân tộc. Tăng cường nắm chắc tình hình trong các dân tộc thiểu số, tôn giáo; xây dựng, tranh thủ, phát huy vai trò đội ngũ chức sắc tôn giáo, người có uy tín trong đồng bào dân tộc; củng cố, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ người dân tộc. Bảo đảm các tôn giáo hoạt động đúng pháp luật, vận động tín đồ sống tốt đời đẹp đạo, đóng góp chung vào sự phát triển của địa phương; quản lý tốt các cơ sở tôn giáo; phát hiện, giải quyết kịp thời các vấn đề nảy sinh liên quan tôn giáo. Chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh với những hành vi lợi dụng các vấn đề dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo để chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc, các hoạt động mê tín dị đoan, gây mất an ninh trật tự.

8. Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của toàn Đảng bộ; tiếp tục xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh

- Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, đối với Nhà nước, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong điều kiện mới: Đảm bảo cơ chế "*Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ*". Thực hiện Đề án chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, tăng cường kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu, hỗ trợ tích cực, hiệu quả cho công tác tham mưu, phục vụ và công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Đảng ủy.

- Tăng cường công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng: Nâng chất lượng công tác giáo dục lý luận chính trị, học tập, quán triệt và tuyên truyền nghị quyết của Đảng. Triển khai hiệu quả các giải pháp tăng cường bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác những quan điểm sai trái, thù địch. Nắm chắc và dự báo sát đúng tình hình tư tưởng, dư luận xã hội; kịp thời xử lý thông tin và định hướng tư tưởng, dư luận gắn với giải quyết tốt các vấn đề bức xúc của Nhân dân, các vấn đề nhạy cảm, phức tạp phát sinh, bảo đảm thống nhất tư tưởng trong Đảng và đồng thuận xã hội.

- Tăng cường xây dựng Đảng về đạo đức. Chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định về trách nhiệm nêu gương và trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Tiếp tục thực hiện tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và quy định về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên. Chú trọng nêu cao tinh thần tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, tự giác nêu gương của cán bộ, đảng viên.

Xây dựng Đảng vững mạnh về tổ chức, cán bộ: Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo duy trì mô hình bí thư chi bộ đồng thời là trưởng bản hoặc trưởng ban công tác Mặt trận. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng cho đội ngũ cấp ủy viên, nhất là đội ngũ bí thư cấp ủy cơ sở, bí thư chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở; tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; làm tốt công tác tạo nguồn bồi dưỡng kết nạp đảng, nâng cao chất lượng phát triển đảng viên, chú trọng phát triển đảng ở những chi bộ ít đảng viên, lực lượng dân quân, tự vệ,... Thực hiện nhất quán quan điểm Đảng lãnh đạo công tác cán bộ và trực tiếp quản lý đội ngũ cán bộ. Triển khai thực hiện nghiêm túc, vận dụng sáng tạo, hiệu quả các chủ trương, chính sách, quy định của Trung ương về công tác cán bộ. Thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ chính trị nội bộ.

- *Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát:* Thực hiện nghiêm các quan điểm chỉ đạo, quy định, quy chế, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng. Thực hiện kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tránh chồng chéo, trùng lặp; giám sát mở rộng, thường xuyên đề chủ động phòng ngừa, sớm phát hiện những dấu hiệu vi phạm. Tăng cường kiểm tra việc chấp hành Quy chế làm việc của các cấp ủy đảng, xử lý các tổ chức Đảng, đảng viên vi phạm và công khai kết quả xử lý. Tập trung kiểm tra, giám sát việc khắc phục các khuyết điểm sau kiểm tra, giám sát. Chú trọng kiện toàn, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của ủy ban kiểm tra, đặc biệt là năng lực và phẩm chất đạo đức của đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra cấp ủy.

9. Đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng bộ xã trong thực thi hành pháp luật.

Tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật.

Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác thi hành pháp luật cho toàn bộ đảng viên.

*
* *

Với tinh thần Đoàn kết - Dân chủ - Trách nhiệm - Sáng tạo - Phát triển, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc xã Mường Bám tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng, ý chí tự lực, tự cường và sức mạnh đoàn kết các dân tộc; tự hào và tin tưởng dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, chung sức, đồng lòng, nắm chắc thời cơ, vượt qua khó khăn, thách thức, phấn đấu hoàn thành xuất sắc Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I đề ra, phấn đấu đưa xã Mường Bám phát triển theo hướng bền vững./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ huyện ủy,
- Các cơ quan tham mưu giúp việc huyện ủy,
- Các Chi bộ trực thuộc,
- Các đồng chí đại biểu dự Đại hội,
- Lưu Văn phòng đảng ủy (P.22b).

**T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ**